THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ II - KHỐI 7
TRƯỜNG NGUYỄN TẤT THÀNH - NĂM HỌC 2018 - 2019
(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 18/2/2019)

Thứ	Tiết	7A1	7A2	7A3	7A4	7A5	7A6	7A7	7A8
Thứ 2	1	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO
	2	Toán Phan Nga	Anh Kim Dung	Anh Thúy Loan	Văn Lê Thảo	Sinh Trương Dũng	Địa Nguyễn Anh	Toán Nguyễn Yến	Địa Thu Hiền
	3	Toán Phan Nga	Anh Kim Dung	Anh Thúy Loan	Văn Lê Thảo	Công nghệ Trương Dũng	Anh H.Thảo	Toán Nguyễn Yến	Sử Phạm Thủy
	4	Văn Thái	Toán Hồng Ngọc	Toán Nguyễn Yến	Công nghệ Trương Dũng	Văn Hạnh	Anh H.Thảo	Văn Thu Thủy	Văn Th.Vinh
	5	Văn Thái	Toán Hồng Ngọc	Toán Nguyễn Yến	GDCD Vũ Anh	Văn Hạnh	Tự học H.Thảo	Văn Thu Thủy	Văn Th.Vinh
Thứ 3	1	Văn Thái	Sử Q.Minh	Anh Thúy Loan	Địa Nguyễn Anh	Toán Tráng	Toán Phan Nga	Anh Lê Huyền	Lý Đức
	2	Văn Thái	Văn Thương	Anh Thúy Loan	Công nghệ Trương Dũng	Toán Tráng	Toán Phan Nga	Anh Lê Huyền	GDCD Thu Hà
	3	Lý Đức	Văn Thương	Sinh Trương Dũng	Sử Q.Minh	Thể dục Hiếu	Địa Nguyễn Anh	GDCD Vũ Anh	Sinh Đỗ Hồng
	4	Sinh Thoa	Sinh Đỗ Hồng	Lý Đức	Toán Hợp	Công nghệ Trương Dũng	Văn Thái	Sử Q.Minh	Anh Ng.Tâm
	5	Công nghệ Thoa	Công nghệ Đỗ Hồng	Công nghệ Trương Dũng	Toán Hợp	Tự học Kim Dung	Văn Thái	Tự học Lê Huyền	Tự học Châu Vân
Thứ 4	1	Anh Kim Dung	Địa Thu Hiền	Toán Nguyễn Yến	Sinh Trương Dũng	Anh NN	Sử Đ.Cương	Thể dục Hiếu	Toán Thủy
	2	Anh Kim Dung	Mỹ thuật T.Sơn	Toán Nguyễn Yến	Văn Lê Thảo	Sử Đ.Cương	Thể dục Hiếu	Anh NN	Toán Thủy
	3	Sử Đ.Cương	Toán Hồng Ngọc	Mỹ thuật T.Sơn	Văn Lê Thảo	Địa Nguyễn Anh	Anh H.Thảo	Lý Đức	Anh NN
	4	Toán Phan Nga	Toán Hồng Ngọc	Địa Nguyễn Anh	Thể dục Hiếu	Anh Kim Dung	Anh H.Thảo	Công nghệ Đỗ Hồng	Mỹ thuật T.Sơn
	5	Toán Phan Nga	Tự học Thương	Sử Phạm Thủy	Tự học Lê Thảo	Anh Kim Dung	Công nghệ Trương Dũng	Địa Nguyễn Anh	Công nghệ Đỗ Hồng
Thứ 5	1	Mỹ thuật T.Sơn	Anh Kim Dung	Văn Thu Thủy	Sử Q.Minh	Âm nhạc Trọng Hiếu	Anh NN	Sinh Đỗ Hồng	Văn Th.Vinh
	2	Địa Thu Hiền	Sử Q.Minh	Văn Thu Thủy	Toán Hợp	Sinh Trương Dũng	Mỹ thuật T.Sơn	Công nghệ Đỗ Hồng	Văn Th.Vinh
	3	Sinh Thoa	Sinh Đỗ Hồng	Sử Phạm Thủy	Toán Hợp	Văn Hạnh	GDCD Vũ Anh	Sử Q.Minh	Địa Thu Hiền
	4	Công nghệ Thoa	Văn Thương	GDCD Thu Hà	Anh Vũ Huyền	Văn Hạnh	Sinh Trương Dũng	Văn Thu Thủy	Anh Ng.Tâm
	5	Tự học Thu Hà	Văn Thương	Tự học Phạm Thủy	Anh Vũ Huyền	Địa Nguyễn Anh	Công nghệ Trương Dũng	Văn Thu Thủy	Anh Ng.Tâm
Thứ 6	1	Sử Đ.Cương	Thể dục Hiếu	Địa Nguyễn Anh	Anh NN	Mỹ thuật T.Sơn	Sinh Trương Dũng	Âm nhạc Trọng Hiếu	Công nghệ Đỗ Hồng
	2	Anh Kim Dung	Anh NN	Âm nhạc Trọng Hiếu	Sinh Trương Dũng	Sử Đ.Cương	Lý Đức	Anh Lê Huyền	Thể dục Hiếu
	3	Anh Kim Dung	Địa Thu Hiền	Anh NN	Địa Nguyễn Anh	Toán Tráng	Sử Đ.Cương	Anh Lê Huyền	Âm nhạc Trọng Hiếu
	4	Anh NN	Lý Đức	Sinh Trương Dũng	Âm nhạc Trọng Hiếu	Toán Tráng	Văn Thái	Địa Nguyễn Anh	Anh Ng.Tâm
	5	Âm nhạc Trọng Hiếu	GDCD Vũ Anh	Công nghệ Trương Dũng	Lý Đức	GDCD Thu Hà	Văn Thái	Mỹ thuật T.Sơn	Sử Phạm Thủy
Thứ 7	1	GDCD Thu Hà	Anh Kim Dung	Văn Thu Thủy	Mỹ thuật T.Sơn	Lý Đức	Âm nhạc Trọng Hiếu	Toán Nguyễn Yến	Sinh hoat Châu Vân
	2	Địa Thu Hiền	Âm nhạc Trọng Hiếu	Văn Thu Thủy	Sinh hoat Lê Thảo	Anh Kim Dung	Sinh hoat H.Thảo	Toán Nguyễn Yến	Sinh Đỗ Hồng
	3	Sinh hoat Thu Hà	Sinh hoat Thương	Thể dục Hiếu	Anh Vũ Huyền	Anh Kim Dung	Toán Phan Nga	Sinh Đỗ Hồng	Toán Thủy
	4	Thể dục Hiếu	Công nghệ Đỗ Hồng	Sinh hoat Phạm Thủy	Anh Vũ Huyền	Sinh hoat Kim Dung	Toán Phan Nga	Sinh hoat Lê Huyền	Toán Thủy
	5								